

Bản án số: 56/2018/HSST

Ngày: 25-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Quốc Văn

Ông Hoàng Xuân Niêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Anh -Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Hữu Minh Chul - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2018/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Thạch H, sinh năm 1998; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không; nơi cư trú: Ấp Đ, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch O (tên gọi khác là Thạch Q, đã chết) và bà Sơn Th; chưa có vợ con; tiền sự: Có 01 tiền sự (Vào ngày 10/3/2017 bị Trưởng Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu ra quyết định số 116/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, chưa nộp phạt); tiền án: Có 01 tiền án (tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 11/9/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự số 15/1999/QH10 (được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12. Sau đây gọi là Bộ luật hình sự năm 1999), chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20/3/2018); nhân thân: Có 01 tiền án nhưng đã được xóa (tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2016/HSST ngày 24/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xử

phạt 05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/11/2016, đã nộp xong phần án phí); bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/7/2018 đến nay.

2. Thạch V, sinh năm 1996 (anh ruột của bị cáo Thạch H); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không; nơi cư trú: Ấp Đ, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch O (tên gọi khác là Th, đã chết) và bà Sơn Th; chưa có vợ con; tiền sự: Có 01 tiền sự (Vào ngày 05/01/2018 bị Trưởng Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu ra quyết định số 18/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, chưa nộp phạt); tiền án: Có 01 tiền án (tại bản án hình sự sơ thẩm số 43/2014/HSST ngày 26/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/01/2015, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, chưa nộp tiền sung quỹ Nhà nước); nhân thân: Có 01 lần bị kết án nhưng đã được xóa (tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2013/HSST ngày 11/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 04 tháng 12 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, được trả tự do tại phiên tòa); bị cáo đang bị tạm giam tại vụ án khác.

Các bị cáo có mặt

- Bị hại: Anh Hữu Như Y, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện Th, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/7/2018, tại nhà anh Trần Văn L thuộc ấp M, xã T, huyện Th, tỉnh Cà Mau tổ chức đám kỵ côm có mời khách ăn nhậu, trong đó có anh Hữu Như Y và Thạch H. Đến 15 giờ cùng ngày, anh Y đưa cho H 20.000 đồng kêu H đi mua rượu về nhậu tiếp. Lúc này, H hỏi mượn anh Y chiếc xe mô tô hiệu Jupiter biển số 69D1-334.58 của anh Y để đi mua rượu. Anh Y đồng ý và giao xe cho H mượn. Sau khi nhận được xe, H nảy sinh ý thức chiếm đoạt chiếc xe đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. H không đi mua rượu mà chạy xe thẳng về nhà tại ấp Đ, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu cất giấu. Khi đem xe về đến nhà thì Thạch V là anh ruột của H hỏi H chiếc xe ở đâu có, H nói mới chiếm đoạt của anh Y. Đến ngày 27/7/2018, H và V bàn tính thống nhất cùng nhau đem chiếc xe nói trên lên thành phố Hồ Chí Minh bán lấy tiền mua lại chiếc xe khác, số tiền còn

lại chia nhau tiêu xài. Ngày 28/7/2018, H và V đang tìm chỗ bán chiếc xe ở khu vực phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh, thì bị Công an mời làm việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐGTS ngày 30/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận chiếc xe mô tô hiệu Jupiter biển số đăng ký 69D1-334.58 có giá trị còn lại là 23.250.000 đồng. Tổng số tiền H chiếm đoạt là 23.270.000 đồng.

- Tại Cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 05 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình đã truy tố Thạch H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự và truy tố Thạch V về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Y kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

+ Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Thạch H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, phạt bị cáo H từ 09 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Thạch V phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, phạt bị cáo V từ 09 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

- Lời nói sau cùng của bị cáo Thạch H: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V.

- Lời nói sau cùng của bị cáo Thạch V: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ở phần thủ tục bắt đầu phiên tòa, Thạch V xác định bị cáo sinh vào tháng 02 năm 1996 đúng như tháng năm sinh của bị cáo tại Quyết định số 18/QĐ-XPHC ngày 05/01/2018 của Trưởng Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu (bút lục số 60). Bị cáo chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và chưa nộp tiền sung quỹ Nhà nước theo bản án hình sự sơ thẩm số 43/2014/HSST ngày 26/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Do đó, lần bị kết án này đối với bị cáo chưa được xóa. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xác định bị cáo có 01 tiền án là đúng pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Theo đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 23/7/2018, tại nhà anh Trần Văn L thuộc ấp M, xã T, huyện Th, tỉnh Cà Mau, sau khi được anh Hữu Như Y đưa số tiền 20.000 đồng và chiếc xe mô tô hiệu Jupiter biển số 69D10-334.58 để Thạch H đi mua rượu về nhậu tiếp, Thạch H mới nảy sinh ý thức

chiếm đoạt chiếc xe bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Vì thế, H điều khiển xe mô tô về nhà thuộc ấp Đ, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu cất giấu. Sau khi bàn với anh ruột là Thạch V, đến ngày 28/7/2018, H cùng V đem xe lên thành phố Hồ Chí Minh bán thì bị lực lượng Công an kiểm tra và thu giữ chiếc xe. Kết quả định giá, chiếc xe có giá trị là 23.250.000 đồng. Tổng số tiền H chiếm đoạt của anh Y là 23.270.000 đồng (bao gồm giá trị chiếc xe mô tô và tiền mặt 20.000 đồng).

[3] Với những tình tiết như trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình truy tố bị cáo H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự. Đối với V không có hứa hẹn trước, tuy biết rõ chiếc xe là do H chiếm đoạt mà có, nhưng vẫn cùng H đem xe lên thành phố Hồ Chí Minh tiêu thụ. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình truy tố V về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự. Hành vi và điều khoản của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Chỉ vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền để tiêu xài cá nhân mà bị cáo H có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, xâm phạm đến sở hữu riêng của công dân. Hành vi của bị cáo V xâm phạm đến trật tự công cộng. Là anh ruột của bị cáo H, nhưng bị cáo V không khuyên can mà ngược lại tích cực tạo điều kiện tiếp tay cho em mình lún sâu vào con đường phạm tội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Các bị cáo đều có tiền án, nên lần phạm tội này được xác định là tái phạm. Ngoài tái phạm, các bị cáo có nhân thân không tốt, đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản và đều có tiền sự cũng về hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, ở lần xét xử này, việc xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo là cần thiết.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ sau đây cho các bị cáo: Thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại; các bị cáo là người dân tộc và không biết chữ nên ảnh hưởng đến nhận thức.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của các bị cáo nêu trên, xét đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình tại phiên tòa là có cơ sở. Hội đồng xét xử cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để có thời gian cải tạo thành người tốt cũng như phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Do bị kết án nên các bị cáo phải chịu.

[9] Tại phiên tòa: Các bị cáo có mặt, nên thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt, nên thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Thạch H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, bị cáo Thạch V phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”;

- Phạt bị cáo Thạch H 01 năm tù (một năm tù). Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 31 tháng 7 năm 2018.

- Phạt bị cáo Thạch V 09 tháng tù (chín tháng tù). Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo Thạch H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Thạch V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS nd tỉnh Cà Mau;
- VKS nd huyện Thới Bình;
- Công an huyện Thới bình;
- Thi hành án hình sự;
- Phòng KTNV&THA TAnd tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THA dân sự huyện Thới Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế